

Số: 494/2020/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 16 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 465/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020 về yêu cầu “công nhận thuận tình ly hôn” giữa người yêu cầu:

- Chị **Nguyễn Thu P**, sinh năm 1988; Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: xã Thụy Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Anh **Lê T.T**, sinh năm 1984. Đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thu P và anh Lê T.T có đăng ký kết hôn vào ngày 16 tháng 10 năm 2014 tại UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (số 126).

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thu P và anh Lê T.T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về tài sản chung và nhà ở:** Chị Nguyễn Thu P và anh Lê T.T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Nguyễn Thu P và anh Lê T.T xác nhận anh chị không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

*** Về lệ phí sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thu P tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0024742 ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung